TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST
Ngày: 29 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Quyên.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ông Lộc Văn Bậu và bà Đỗ Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đưa ra xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Duy T, T1), sinh năm 1981 tại Bình Thuận. HKTT và trú tại: 11/5, tổ 15, khu phố 8, phường L, thành phố B tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 06/12. Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H (đã chết). Chung sống như vợ chồng với chị Thòng Mỹ C, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2018. Tiền án: có 03 tiền án:

+ Ngày 27/11/2003, bị TAND huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2007.

+ Ngày 12/02/2009, bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2011.

+ Ngày 28/7/2012, bị TAND huyện Trảng Bom xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2015.

Tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2019. (Có mặt)

- **Bị hại**: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1980. Trú tại: 35/4, khu phố 11, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 22/4/2018 Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Văn T gặp nhau tại khu vực gần lò mổ bò của anh Nguyễn Quốc D thuộc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Lúc này L rủ T trộm cắp bò của anh D để bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. T liên hệ thuê xe ô tô tải biển số XXX-XXXXX do Nguyễn Ngọc H điều khiển chở bò đi tiêu thụ. Sau đó T và L dẫn xe tải trên vào lò mổ bò của anh D, lợi dụng lúc không có người, T và L trộm cắp 03 con bò gồm: 01 con bò đực loại bò Campuchia màu lông trắng trọng lượng 700kg, 01 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ trọng lượng 510kg và 01 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ trọng lượng 590kg đưa lên xe ô tô tải. Do trước đó T có quen biết Nguyễn Phi K và biết K làm nghề mua bán bò nên sau khi trộm cắp bò, T nói anh H chở 03 con bò đến nhà của K ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận để bán. T nói cho K biết do L còn thiếu nợ tiền nên lấy trộm bò của gia đình đem bán nhưng K không đồng ý mua 03 con bò trên vì K chỉ mua bò cái sinh sản, T nhờ K tìm chỗ bán giúp 03 con bò trộm cắp được. K gọi điện cho Vũ Thị Kiều M (là em vợ của K, M làm nghề buôn bán thịt bò) sau đó đến đem con bò màu lông trắng đi mổ bán, còn 02 con bò màu lông đỏ, K hẹn T khi nào bán được bò sẽ gọi đến lấy tiền. M đem mổ bán con bò màu lông trắng được số tiền 32.000.000 đồng, M đưa số tiền trên cho K sau đó K đưa hết số tiền này cho T và L. T trả tiền thuê xe cho anh H 2.000.000 đồng, còn lại T và L chia nhau mỗi người 15.000.000 đồng tiêu xài .

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Nguyễn Quốc D đã làm đơn trình báo Công an xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom. Công an xã Hố Nai 3 đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành thu giữ: 02 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ do K giao nộp. Đối với con bò màu lông trắng, M đã đem mổ bán nên không thu hồi được.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Trảng Bom thì 01 con bò đực loại bò Campuchia màu lông trắng trọng lượng 700kg có trị giá: 56.000.000 đồng, 01 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ trọng lượng 510kg có trị giá: 40.800.000 đồng, 01 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ trọng lượng 590kg có trị giá: 47.200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Văn T trộm cắp của anh Nguyễn Quốc D là 144.000.000 đồng.

Ngày 26/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng L. Đến ngày 12/7/2018 khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Phi K để điều tra. Quá trình điều tra T đã bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã số 03 ngày 13/8/2018. Riêng Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Phi K đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 112/2018/HSST ngày 25/9/2018.

- Xử lý vật chứng: Ngày 16/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Quốc D 02 con bò đực loại bò Việt Nam màu lông đỏ có tổng trọng lượng 1.100kg .

- Về dân sự: Anh D đã nhận lại 02 con bò đực màu lông đỏ trọng lượng 1.100 kg, anh D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 56.000.000 đồng tương đương với trị giá con bò màu lông trắng .

- Đối với anh Nguyễn Văn H khi được Nguyễn Văn T thuê chở bò đi tiêu thụ, anh H sử dụng xe ô tô biển số XXX-XXXXX. Tuy nhiên anh H không biết bò do T và L trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

- Đối với chị Vũ Thị Kiều M không biết bò do T và L trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT/VKS-HS ngày 18/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quan điểm truy tố cũng như phân tích về hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Tại bản án số: 112/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 yêu cầu của anh Duy đã Đã được giải quyết và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 22/4/2018, tại ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 con bò trọng lượng 1.800kg của anh Nguyễn Quốc D có trị giá tài sản là 144.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự với 02 tình tiết định khung "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng và "Tái phạm nguy hiểm".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo đã có 03 tiền án về các tội khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo

[4] Về dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 112/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[**5**] Xét đề nghị của VKSND huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Các điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Duy T, T1) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Duy T, T1) 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Quyên

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Các đương sự
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Quyên